



Trong bßn ngßi liên quan tßi viêc xußt đßng, chß có Nguyßn Tßt Thành tßc Hồ Chí Minh ra đi năm 1911, là tßnh nhßnh mình tìm đßng cßu nßoc. Trßớc đßó, qua bß máy tuyên truyßn cßa đßng và chính Hồ viêt sách đß ca tßng và huyßn thoßi cußc đßi mình, làm cho nhißu ngßi nhß đß không mußn tin cũng phßi gßt đßu chßp nhßn, vì biêt đßu mà mò. Nhßng vào tháng 2-1983, hai sß gia VN, tißn sĩ Nguyßn Thß Anh và Vũ Ngß Chißu, đã công bß khßp thß gißi, mßt tài lißu vô cùng quan trßng, tìm thßy tßi văn khß Pháp duy nhßt nói tßi giai đßnh 1911 cßa Nguyßn Tßt Thành. Đó là hai lá thß xin nhßp hßc Trßng Thußc Đßa (Ecole Coloniale) viêt ngày 15-9-1911 và mßt lá viêt tßi New York ngày 15-12-1912 gßi Khßm sß Trung Kß. Đißu này chßng tß rßng Nguyßn Tßt Thành, bßn nßoc ra đi chß vßi mßc đßch tìm đßng làm quan đß gißi quyßt chuyßn cßm ăn áo mßc cßa riêng mình, chß không hß có ý đßnh cßu nßoc giúp dân nhß Trßn Dân Tiên tßng viêt sách ca tßng.

Ngoài ra nhßng bí mßt đã đß cß bßt mí, theo đó mßi biêt đß cß gßn sußt cußc đßi cßa Hồ, hßu nhß sßng bßng nghß tình báo KGB, phßc vß cho quyßn lßi cßa đß tam qußc tß mà thôi. Nên ngßi ngoài cũng không lßy làm lß trßớc nhßng sß kí nßcßa đßng Cßng Sßn Đông Đßng nói chung và Viêt Nam nói riêng, đßa vß cßa Hồ Chí Minh tß năm 1930 cho tßi cußi năm 1944 trong đßng rßt mù mßt, không chißm đß cß mßt tßu thß nào, vì Hồ thßt sß đßu có làm gì. Cũng theo sß

Hồ Chí Minh : con người trăm mặt

Tác Giả: Máng Giang

Thứ Tư, 15 Tháng 7 Năm 2009 00:47

liều, lãnh đạo đồng lúc đó là những tên tuấn kiệt Xuân Khu, Nguyễn Văn Cội, Lê Đức Thọ, Văn Tiến Dũng cho nên mãi tới khi những đồng nghiệp lớn tuổi VIII, hồ Hồ vẫn chưa có mặt danh vị đồng. Theo Lê Quang Ba viết trong Hồi ký Đu Nguôn, tiếng nói của nhóm cán bộ liều vong tới hàng Pác Pá trong thời gian 1941-1944, Hồ Chí Minh tên Nguyễn Quang chính thức đi và đóng trọng biên giới Hoa-Việt, để duy trì cán bộ. Lập học kết thúc ngày 26-1-1941 những đã bắt đầu vì Hồ không duy tín để cho các đồng chí của mình chi khu nào tới miền xuôi. Bị vây hãm thì ngày 22-12-1944, Võ Nguyên Giáp mời lập đồng chí Việt Nam Tuyên Truyền Giải Phóng Quân, tới rừng Trần Hưng Đạo, Huỳnh Nguyên Bình, tên Cao Bằng, chỉ đồng chí 34 người, họ họ là dân Nùng, Thổ bản địa.

Những Hồ là người may mắn, tiếp thu những đã được các quý nhân tới Phan Thiệt như Trần Gia Mô, Hồ Tá Bang làm vang danh tới đồng Thanh. Sau đó qua Pháp, đồng Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường và Nguyễn Thế Truyền góp chí và uy tín, đưa Bái Ba, tới Nguyễn Tấn Thành bắt đầu vào con đường chính trị, báo chí thời gian qua danh xưng của nhóm là Nguyễn Ái Quốc mà Hồ riêng là của mình.

Rồi tới hàng Pác Pá trên Tàu, may mắn bộ quân Trung Hoa Quốc Gia bắt. Tới đó qua bộ đội của Nguyễn Huệ tới Thôn cùng Vũ Hưng Khanh trong Việt Nam Quốc Dân Đảng, với chỉ đồng Trần Phát Khuê, hồ Hồ chính thức sớm thêm vai gián điệp tình báo cho quân đội Đảng Minh tới Đá Chi khu Hoa Nam, sau khi đồng chí trở về do ngày 16-3-1945, theo nhà tài liệu của Michael Maclear viết trong 'The Ten Thousand Day War Việt Nam (1945-1975), xuất bản tới New York năm 1981.

Cũng tới đó, qua vai trò điệp viên tình báo quốc gia tiếp thu các cơ quan KGB, Trung Cộng, Trung Hoa Dân Quốc, rồi do Charles Fenn giới thiệu, tới trở thành điệp viên chính thức của OSS tới là Office of Strategic Services, tiếng thân của cơ quan Trung Tình Báo Hoa Kỳ (CIA), làm việc dưới quy định Thiệu Tá Má Archimedes Patti, đồng trách nhiệm đồng Đông Đồng. Nhờ đó, Hồ bắt đầu qua hết các xác chết của đồng trong đồng, đồng mùa thu tháng chín 1945, ngành vũng lòng và Hà Nội những chức và đồng di vẫn. Đó là tới quá trình xuất đồng của những anh thanh niên Nguyễn Tấn Thành, mặt huy hiệu thoai (?) mà bao nhiêu năm qua, thiên họ vẫn không ngừng viết, nói về cuộc đời của mặt tên quốc gia 'trở về sau, như lớn ' đã và đang cùng với đồng bản ' rác voi Nga-Tàu ' với duy xéo công khai non nước Việt, mà hiện nay cơ thể giới, ai cũng đồng thời rõ.

Tới câu chuyện những nhà trên, những người đã thời dài khi nghĩ rừng, phải chỉ Nguyễn Tấn Thành lúc đó, đồng thời dân Pháp những vào đồng Thu của Đáa, thì với bộ chức bắt đầu đồng với, cùng lớn Hồ chỉ là mặt tham quan Việt gian làm tay sai cho Pháp mà thôi. Nhờ đó đồng những và dân tới Việt Nam ngày nay có thể đã thoát đồng chí trở về đồng họ cùng họ tới tuy tới

Hồ Chí Minh : con ngườ i trăm m ột

Tác Giả: M ột ng Giang

Thứ Tư, 15 Tháng 7 Năm 2009 00:47

đ ể i bàn tay tàn đ ể c của m ột H ồ Chí Minh làm tay sai cho các th ể l ực qu ố c t ế , t ế Liên Xô, Trung C ố ng, Pháp, Tàu Tr ố ng và Hoa K ỳ . Năm 1932 danh x ố ng Nguy ễ n Ái Qu ố c đ ể đ ể khai t ế trong nhà tù H ồ ng Kông, đ ể thay th ể vào cái tên H ồ Chí Minh (v ề i công lu ậ n : đó là m ột ngườ i Tàu đ ể đ ể nh ậ p vai HCN th ể t đ ể ch ể t) . Chuy ể n th ể t gi ể , đ ể sai cho t ể i gi ể này ch ể có tr ể i m ể i bi ể t, ch ể m ột th ể t thì ai cũng ch ể đ ể a vào sách báo đ ể ghi l ể i mà thôi.

1- NGUY ễ N T ể T THÀNH, CON NGườ I TR ể M Ộ T ::

Nhi ể u năm sau ngày ‘bác’ lên ngai Ch ể T ể ch nhà n ể c, ngườ i ta m ể i bi ể t đ ể đ ể cái tên H ồ Chí Minh, ch ể là m ột trong h ể ng trăm tên c ể a Nguy ễ n Sinh Cung hay anh thanh niên th ể y giáo Nguy ễ n T ể t Thành, đ ể có m ột th ể i gian đ ể y h ể c t ể i tr ể đ ể ng Đ ể c Thanh, Phan Thi ể t, tr ể đ ể khi r ể i B ể n Nhà R ể ng ể Sài Gòn, qua Pháp tìm đ ể đ ể ng c ể u n ể c. Theo các s ể gia cũng nh ể các nhà biên kh ể o nghiên c ể u trong và ngoài n ể c, thì cho t ể i nay v ể n ch ể a ai bi ể t h ể t t ể c ể các bí danh c ể a Nguy ễ n T ể t Thành. Tr ể đ ể đó, căn c ể vào tài li ể u c ể a Liên Xô, thì ‘bác’ có ch ể ng 19 tên. Năm 1982, nhà biên kh ể o Hu ể nh kim Khánh nói ‘ngườ i’ có 32 bí danh. M ột tác gi ể Vi ể t Nam khác ki ể m kê đ ể đ ể 76 tên c ể a H ồ . Nói chung, không riêng gì tên h ể , mà c ể ngày sinh và tên cúng c ể m cũng vô cùng bí m ột, không bi ể t đâu mà mò. Qu ể th ể t đây là m ột con ngườ i có nhi ể u tên nh ể t trên trái đ ể t, t ể c ể t ể i kim, đ ể ng sang tây. Do không bi ể t chính xác tên khai sinh khi l ể t lòng m ể là Côn, Cuông hay Cung, vì v ể y ta th ể y sách v ể đ ể ch ể n cái tên Nguy ễ n T ể t Thành nh ể là m ột đ ể i m ể a, nh ể t là sau năm 1983, ba cái đ ể n c ể a ‘bác’ b ể phát giác.

Trong s ể 100 tên, có l ể cái tên ‘Nguy ễ n Ái Qu ố c’ xu ể t hi ể n l ể n đ ể u tiên t ể i Paris là sôi đ ể ng và đ ể gây ra không bi ể t bao nhiêu tranh cãi, t ể đ ể y cho đ ể n bây gi ể , v ể n ch ể a ch ể m đ ể t. Ai cũng bi ể t, nói láo và b ể a chuy ể n là b ể nh nan y c ể a ngườ i c ể ng s ể n, nh ể t là trong r ể ng s ể sách c ể a đ ể ng, nh ể m th ể n thánh hóa lãnh t ể ‘H ồ Chí Minh’. G ể t b ể nh ể ng huy ể n tho ể i c ể a đ ể ng vi ể t v ể B ể i Ba, theo các nhà vi ể t s ể cho bi ể t t ể i nay, h ể v ể n còn r ể t mù m ể v ể giai đ ể n c ể a Nguy ễ n T ể t Thành t ể năm 1911-1919, ngoài ba chi ti ể t công khai: đó là Thành làm công trên tàu Latouche-Tréville c ể a h ể ng Đ ể u Ng ể a, s ể ng t ể i n ể c Anh th ể i đ ể nh ể t th ể chi ể n (1914-1918) và có m ột t ể i Pháp qua cái tên Nguy ễ n Ái Qu ố c trên . Ngườ i đ ể v ể y, tên cũng v ể y, do đó các nhà vi ể t s ể c ể n đ ể i, cũng đành v ể y, nghĩa là c ể cho r ể ng ngày 19-5 là ngày sinh c ể a Nguy ễ n T ể t Thành. Có nh ể v ể y, h ể ng năm thiên h ể m ể i có đ ể p ‘đào m ể cu ể c mã tên đ ể i ph ể n qu ố c’ đ ể r ể a h ể n cho qu ố c dân VN, nh ể t là trong giai đ ể n ‘qu ố c phá gia vong’ hi ể n t ể i, ng ể y quy ể n c ể ng s ể n Hà N ể i qua Nông Đ ể c M ể nh, Nguy ễ n Minh Tri ể t, Nguy ễ n T ể n D ể ng .. đ ể công khai bán dân t ể c và đ ể t n ể c Vi ể t cho Tàu đ ể .

+ Nguy ễ n Ái Qu ố c và nhóm Trinh-Tr ể đ ể ng-Truy ể n :

Trước khi Nguyễn Tấn Thành xuất đời, thì Phan Chu Trinh và con là Phan Chu Đột mới 8 tuổi, đã rời Pháp ngày 1-4-1911 với trẻ con cha Chính Phủ Đông Dương. Từ năm 1912, Phan Chu Trinh kết thân với Phan Văn Trường đang theo học Tiển Sĩ Luật tại Paris, nên đến với ngôi biệt thự của Trường tại số 6 đường Villa des Gobellins. Từ năm 1912, Hồ đã bắt đầu liên lạc với Phan Chu Trinh tại Pháp qua thư từ, vì hai người đã quen biết nhau từ ngày còn ở Việt Nam, nên Thành với người Trinh là ‘Hy Mã Nghê Bá Đệ Nhân’.

Trong lúc đó tại Việt Nam từ năm 1911-1919, có nhiều biến cố thật quan trọng đã xảy ra. Trước hết là Đốc Thám, lãnh tụ cuối cùng trong phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi xuất năm 1885, đã bị Lính Tam Kỳ giết chết ngày 10-2-1913. Cũng năm này, vào ngày 17-1 tại Huế, tên Khâm Sĩ Trung Kỳ là Georger Mahé đã khai quật lăng vua Tự Đức để cướp vàng bạc châu báu. Sự việc được báo chí như tờ Le Courrier d’Haiphong và d’luận của nước chúng đi và Nguyễn Văn Địch báo dân và đám quan lại Việt Nam bắt lính vô liêm sỉ. Ngày 12-4, tại Thái Bình, các đảng viên Việt Nam Quang Phục Hội của Phan Bội Châu và Cường Để, đã ám sát tên Tuân Phủ chó săn Nguyễn Duy Hàn.

Những biến cố bi thảm trên, đã khiến cho Phan Chu Trinh bên Pháp cũng lên tiếng chỉ trích thực dân, luôn luôn Toàn Quyền Đông Dương là Sarraut, người đang cố gắng giúp đỡ cha con ông. Tại Trung Hoa, vì nhân dân của Pháp nên Tổng Đốc Lính Quốc Long Tự Quang đã bắt giam Phan Bội Châu và Mai Lão Bạng từ năm 1914 tới năm 1917 mới thả. Vì những biến cố đã xảy ra, ngay khi Đốc tuyên chiến với Pháp ngày 3-8-1914, nhà cầm quyền Ba Lê vin vào đó để bắt giữ và phân tán những yêu nhân trong Hội Ái Quốc Đông Dương, do Trinh và Trường thành lập. Ngày 15-9-1914, Pháp bắt giam Phan Chu Trinh và Phan Văn Trường tại bệnh viện Santé mãi tới tháng 2-1916 mới phóng thích. Từ đó người Pháp cũng cố gắng tìm cách cho cha con ông, khi lâm vào cảnh nghèo đói, nên có hai mặt phố bị nh lao phố nghèo. Tháng 3-1921, Đột chết tại Bắc Kỳ.

Từ đầu năm 1919, đời chiến loạn thế 1 đã kết thúc trong sự bại trận của phe trục Đức, Áo, Hung, Thổ và Bồ Đào Nha. Kinh đô Paris của Pháp trở thành nơi tụ hội của các thế lực quốc tế. Tổng Thống Hoa Kỳ là Woodrow Wilson đưa ra chủ thuyết ‘Tứ Tự’ và đề xuất việc thành lập Hội Quốc Liên, rồi được các nước chấp thuận.

Tại Nga, do Nga Hoàng Nicholas II (1894-1917), đứng về phe Đế quốc Minh chứng Đức, nên nước này đã tích cực ủng hộ Nikolai V.I. Lenin (1870-1924) lật đổ chế độ hoàng triều. Ngày 7-11-1917, Lenin và Leon Trotsky đứng chung thành lập chế độ Bolshevik, hay còn gọi là cuộc Cách Mạng tháng mười, mở màn cho cơn núi sông xôn xao máu trong dòng lịch sử nhân loại, có cả Việt Nam, từ đó cho tới nay vẫn chưa chấm dứt. Tháng 3-1919 Lenin lập Đốc Tam Quốc Tự Cường Sĩ xuất hiện chế độ nghĩa vô thần, vô sản khắp năm châu.

Đây là miáng mái báo bá mà Lenin, trám đá váa mái nái lán, đán đá các dân tác bá trá kháp Á Châu tá Trung Đông, ná Đá, Trung Á, tái Trung Hoa và Đông Dáng, lá lát káo vá thánh đáa Vián Thá Thuyán Đông Dáng tái Mác Tá Khoa, đá hác táp con đáng cách máng vá sán chuyên chính, đánh gác tá bán, tián nhanh, tián mánh lán thiên đáng xã hái chá nghĩa. Trong nác, nhiáu cuác báo đáng cháng Pháp kháp nác, quan tráng nhát là vá khái nghĩa cáa vua Duy Tân cùng các chí sĩ Thái Phiên, Trán Cao Vân tái Huá ngày 3/5/1916. Sau đó là cuác biáu tình cáa Phan Xích Long tái Sài Gòn tháng 11-1916 và đác biát nhát là sá chiám đáng tánh Thái Nguyên cáa Đái Cán, Láng Ngác Quyán, Trán Trung Láp vào năm 1917 dù thát bái, nháng ván mang nhiáu khái tái tuyát đái dân chúng Viát Nam đáng sáng lám than khá i đái ách nô lá cáa giác Pháp.

Trong giai đáo ná trăm hoa đua ná, Nguyán Tát Thành báng nái lán nhá cán trong giái cách máng vá sán Pháp, qua bán 'thánh nguyán thá đòi nhân quyán' năm 1919, ký tên Nguyán Ái Quác, mà công án tái nay đã quy cho Há là cáp công cáa ba nhân vát đã sáng táo: Phan Chu Trinh, Phan văn Tráng và Nguyán Thá Truyán. Nái dung bán thánh nguyán gám 8 đáng, do mát nhóm ngái An Nam yêu nác chung viát, đác tá báo L'Humanité cáa đáng Xã Hái Pháp, đáng ngày 18-6-1919 vái đáng ý chính trá, dù thác chát cháng có gì đác biát, náu đám so sánh vái sá đòi hái ngái Pháp phái trao trá đác láp hay ít nhát đá Viát Nam tá trá cáa Ká Ngoái Háu Cáng Đá sáng láu vong và Vua Duy Tân đáng bá cám giam ngoài hái đáo.

Dù gì cháng náa thì đây cũng là mát cá hái vàng ròng vái Há, vì ít nhiáu tên tuái cáa Nguyán Ái Quác, đái đán cho nhóm ngái An Nam yêu nác trên đát Pháp, cũng đác nhóm ngái Viát qua Tây đánh Đác, hái háng mang vá phá bián trong đá luán lúc đó. Mát khác, qua chián tháng cáa đáng Bolchevik Nga, khián đáng xã hái Pháp háu nhá nghiêng vá Đá Tam Quác Tá, vô tình giúp anh thanh niên Nguyán Tát Thành lúc đó, đáng thát nghiáp phái sáng nhá vào sá giúp đá cáa Phan Chu Trinh, báng đác các chính khách tá phái Pháp chú ý vì tính chát vô sán chuyên chính, nên đã giúp Há thoát cánh chát đái, báng cách cá 'bác' tái hác Vián Thá Thuyán Đông Pháng năm 1923. Tá đó Há qua bí danh Nguyán Ái Quác chính thác là mát đáng viên cáa đá tam quác tá cáng sán.

+ Vá Án Nguyán Ái Quác :

Vá vá án lách sá Nguyán Tát Thành biám xáng tên gái cáa nhóm Nguyán Ái Quác, khi Há sáng tái Pháp tá 1911-1923, cũng đã đác tranh cãi sôi nái giáa cá quan tuyên truyán cáa đáng và nguán đá luán trong cáng nhá ngoài náóc. Đác 'Chá tách Há Chí Minh-tiáu sá và sá nghiáp' do đáng ná hành, tuyên bá là tát cá nháng bài viát và tranh vá trên báo Le Paria sá 1, đáu cáa

Nguyễn Ái Quốc sáng tạo.

Ta biết tờ Le Paria hay 'Người cùng khổ' do Hội Liên Hiệp Thuộc Địa chấp quản, tờ số 1 được số 12 đầu do J.B Meyrat làm quản lý. Các số khác tờ số 13 về sau do G.Sarotte và Léopol Mesnard chịu trách nhiệm, được biết số 1 ra ngày 1-4-1922 không có mặt bài nào của Nguyễn Ái Quốc. Vì vậy mà Ban Nghiên Cứu Lịch Sử của Trung ương Đảng VC, dám tuyên bố 'bác', tức là đảng chí Nguyễn Ái Quốc làm quản lý tờ báo này. Ngoài ra cũng trên tờ Le Paria, có nhiều bài viết hay tranh vẽ ký tên Nguyễn Le Patriote, là biệt danh của Nguyễn Thế Truyền và các sinh viên trong Hội Ái Quốc An Nam, thế nhưng Đảng viên tin nhắn nhắn báo đó là số nhân phẩm của Nguyễn Ái Quốc.

Riêng bài viết 'Lên Án Chống Nghĩa Thực Dân' được đánh giá là một tài liệu tranh đấu trác tuýt và nội dung cũng như hình thức. Theo nhận xét, thì lúc đó các nhân vật đấu tranh ở Paris, chưa có Luật Sĩ Tiên Sĩ Phan Văn Trường và K. Sĩ Nguyễn Thế Truyền mới có đủ khả năng Pháp ngữ cũng như tờ tờ như những tờ của đảng viết được một bài văn tranh đấu như ý của hùng biện như vậy. Còn Nguyễn Thế Thành mặc dù có sống giang hồ khắp nơi từ 1911-1922 nhưng dù sao trình độ học vấn cũng giới hạn, chưa viết ba lá đơn xin nhập học mà còn phạm nhiều lỗi chính tả và văn phạm, thì không thể nào là tác giả của kiết tác trên. Phóng bút, phóng đại và là nghề của đảng, tâng bốc để bác vang danh với đời càng thêm thêm thông qua đời họ.

Bởi vậy ngày nay, trước những khám phá và việc hoàn toàn bỏ đi một mặt Nguyễn Thế Thành, đời thiên tài, một mặt anh thanh niên giáo viên quen với một trường làng mang tên Đức Thanh tôi nghĩ nhiều người sinh đời tôi cũng không biết đó là cái quí quái gì, một mặt Ba trên tàu viết đơn xin, dùng một cái nháy phóc lên làm ông quản lý một tờ báo nơi tiếng, phát hành 5000 số một tờ, lại còn kiêm thêm nhà sĩ và nhà văn... cho tới khi 'bác' sang Nga và Tàu từ năm 1923, vì vậy mà việc làm quản lý và viết bài cho báo này tới Pháp cho tới khi báo đình bản.

Từ đó được do Trường Dân Tiên đảng đảng câu chuyện về Nguyễn Ái Quốc, để thần thánh hóa Hồ Chí Minh, mà cả ba tên được là Nguyễn Thế Thành. Số thời ngày nay cho biết, Nguyễn Ái Quốc là tên gọi chung của nhóm người viết trên Người cùng khổ (Le Paria), gồm có Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường, Nguyễn Thế Truyền và trong suốt 38 số báo ra hành, không có một bài nào hay tranh vẽ của Nguyễn Thế Thành nhưng chàng đã lấu cá nhân về cái tên chung của nhóm là Nguyễn Ái Quốc. Sau đó được có quan tuyên truyền của đảng CS hợp thức hoá 'sáng lập và linh hồn hay quản lý báo'.

Chưa hết, cần có theo số liệu ta biết từ năm 1923-1946, Hồ đã rời Paris đi Mỹ c T Khoa,

Hồ Chí Minh : con người trăm mặt

Tác Giả: Máng Giang

Thứ Tư: 15 Tháng 7 Năm 2009 00:47

Tàu. Trong thời gian đó, vào tháng 1/1926 tại Paris đã xuất hiện tờ Việt Nam Học báo chung quốc gia, thời kỳ này có các bài báo của Hán và Pháp Ngữ. Từ tháng 9-1929 lại đổi tên là Phóng Quốc, do sự quan tâm của các nhà dân Việt Nam được lập tại Pháp nên hành. Trong một vài số báo, có bài viết ký tên Nguyễn Ái Quốc. Sự kiện lịch sử minh bạch như vậy mà đúng với thời kỳ này là năm 1923, 'bác' tại Pháp trong khi thành lập tờ 'Người cùng khổ' đã kiêm nhiệm thêm tờ 'Việt Nam Học'. Nhưng sự thật thì không ai có thể thêm bớt, bóp méo hay xuyên tạc được. Cho nên những lời lăng mạ huyênh hoang của Hồ Chí Minh, ngày nay rất cần đã trở thành những trở ngại trong dân gian, dù nó tồn tại hay biến mất đi vùi dập.

+ Nguyễn Ái Quốc, đồng viên ngoại giao của cộng sản quốc tế :

Ngày 15-10-1923, Nguyễn Ái Quốc đi diễu hành cho đảng CS Pháp, tham dự Hội Nông Dân Quốc Tế, tại thành phố Marseilles Khoa. Cũng kể từ đó, Hồ thoát xác thành một con người của cộng sản quốc tế, chức biệt phái và cho nên vô sự chuyên chính mà thôi. Để thực hiện công, ngoài sự cho báo đảng đánh bóng tên tuổi, chính phủ Liên Xô còn cho Quốc tế cộng sản trong thành phố Đông Phương, một tờ chức một nơi là của Quốc tế Cộng Sản như những bên trong được các Quan Tình Báo Nga (Intercenter Mainburo) báo trở. Theo tờ chức, Ban Phương Đông lúc đó gồm ba khu vực: Miền Tây Trung Hoa, trở về tại Chita thuộc Mông Cổ. Miền Viễn Đông có trở về tại Hội Sâm Uy, phụ trách các nước Mãn Châu, Cao Ly, Nhật Bản và Khu Đông Nam trở về tại Thượng Hải, gồm miền Hoa Nam và các nước Đông Nam Á đang là thuộc địa. Ngày 22-1-1924, Lênin chết, Nguyễn Ái Quốc đã làm thơ đăng trên tờ Pravda, khóc thê thảm nước mắt và thơ trữ tình của cha già quốc tế, là sự bi kịch đau đớn thành hành động. Hãy đọc bài thơ của Tá Háu khóc cha non Staline, để biết được nỗi bi thảm cùng tận của 'bác' lúc đó đi với cha già Lênin :

'Stalin ! Stalin,

*Yêu biệt thự, nghe con tôi nói
Tiếng đau lòng, con gọi Stalin
ông Stalin ôi. ông Stalin ôi,
Hỡi ôi ông một, đất trời có không?
thoáng cha, thoáng mẹ, thoáng chàng
thoáng mình thoáng một, thoáng ông thoáng một i.'*

(Đổi đổi như ông, Tá Háu).

Một cù tài liú Đáng đáu chuyán Há xuát thân tá tráng Stalin nháng mái đáy thá khá Nga giái mát, bát mí cho ta biát là gán hát cán bá cao cáp cáa đáng VC , trong đó có Nguyán Ái Quác, đáu xuát phát tá là ‘Vián Thá Thuyán Đáng Pháng’. Tráng này đác Lenin thành lập ngày 21-4-1921, đá huán luyán các cán bá cáng sán vùng Châu Á, nên gái là Vián Pháng Đáng. Sau khi tát nghiáp, nháng hác viên sá trá thành cán bá cách máng vô sán chuyên chính vá mát lý thuyết cũng nhá hát đáng mác nái, tuyên truyán và thu tháp tin tác tá quán chúng. Tháng 8-1924 Há đác Đá Tam Cáng Sán Quác Tá, phong chác ‘Uá Viên Ban Pháng Đáng’, phá trách Các Pháng Nam coi toàn vùng Đáng Nam Á. Đá che mát mát thám Tây Pháng, Há trá thành ‘Lou’, đác phái viên cáa háng Thông Tán Nga Rosta, kiêm thá ký, thông ngôn cho phái đoàn Borodin cáa Liên Xô, tái Quáng Châu, qua bí danh Lý Tháy.

Trác khi Há tái, Borodin đã mác nái đác cá hai phe Trung Hoa Quác Dân Đáng cáa Tôn Văn, Táng Giái Thách và Đáng CS. Trung Hoa ngái lái vái nhau, đái nháng cáa Liên Xô. Do trên, có mát sá cán bá cao cáp cáa Đáng CS. Trung Hoa nhá Mao Trách Đáng đã đác báu vào Ban Cháp Hành Trung áng Quác Dân Đáng. Tráng Võ Bá Hoàng Phá, do Nga báo trá khai giáng ngày 15-6-1924 do Táng Giái Thách làm Giám Đác, còn Chu Ân Lai phá trách chính trị. Nháng mát bián cá các ká quan tráng đã xáy ra tái Quáng Châu, trong buái lá ká niám lán thá 13 cách máng Tân Hái (10-10-1911) , làm nhiáu ngái cá hai phe tháng vong, đáng thái đã khián Tôn Đát Tiên tánh máng, nên ông bá lên Bác Kinh đá háp bàn chuyán tháng nhát đát nác và kêu gái tình háu nghá Hoa-Nhát, khián Liên Xô thát váng vì ká hách bá đá vá náa cháng.

Khi Lý Tháy, mát tên mái cáa Nguyán Tát Thành tái Quáng Châu, thì á đáy đã có nhiáu ngái Viát sinh sáng, phán lán làm viác trong Sa Đán ná tô giái Pháp, hai khu vác đác ngán cách báng con sông Châu Giang. Nhá các quan đáa pháng nhá Há Hán Dân rát có cám tình vái ngái Viát, nên đã giúp đá nháng chính khách láu vong bá Pháp sẵn đái phái cháy sang Tàu trán lánh nhá Tôn Thát Thuyát, Nguyán Thián Thuát cho tái Phan Bái Châu. Theo Nián Biáu, thì Sào Nam và Cáng Đá đã lập Viát Nam Quang Phác Hái tái đáy, trong đó có nhóm Tâm Tâm Xã cáa mát sá thanh niên Viát Nam yêu nác. Tâm Tâm Xã gám 9 đáng viên, đa sá là ngái Nghá An, có hác thác, chá tráng báo đáng gám Phám Háng Thái, Lê Háng Sán. Mùa thu 1924, Phan Bái Châu và Nguyán Hái Thán đã yêu cáu Táng Giái Thách, lúc đó là Giám Đác tráng Võ bá Hoàng Phá, thu nhán các sinh viên Viát Nam vào thá huán và đác ông cháp thuán.

Do cám tình và cũng nhán tháy giáa hai đáng cách máng Viát Nam và Trung Hoa Dân Quác lúc đó, đáu có chung mác đích, đánh đái giác xâm lăng ra khái đát nác mình, nên Phan Bái Châu đã đái danh xáng Viát Nam Quang Phác Hái, thành Viát Nam Quác Dân Đáng và uá cho Há Tùng Máu phá bián trong nác. Đây cũng là giai đán mà các sá gia dày công tìm kiám vá mái liên há giáa cá Phan Bái Châu và Lý Tháy, đán tái nghiá án Há Chí Minh cùng Lâm Đác Thá bán đáng Phan Bái Châu cho Pháp bát tái tô giái Tháng Hái năm 1925, mà sá liú đã nhác tái.

Theo niên bißu Phan Bßi Châu, cho thßy Sào Nam có gßp Nguyßn Ái Qußc đôi ba lßn và trßm cßng sßn Lý Thßy đã nhßc cß thay đßi đßng cßng Vißt Nam Qußc Dân Đßng, thßi gian khi Hß Tßu cußi năm 1924. Cũng năm này, Phßm Hßng Thái, mßt đßng viên cßa Vißt Nam Quang Phßc Hßi, nhân Toàn Quyßn Đông Dßng là Martial Merlin (1923-1925), ghé Sa Đßi n, sau khi tß Nhßt Bßn vß Hà Nßi. Phßm Hßng Thái đã giß làm mßt phóng viên nhà báo, mang bom vào tßn phòng ăn cửa tên gißc Pháp, quyßt gißt kß xâm lăng nhßng bom nß chß làm Merlin bß thßng nhß, trong lúc có 4 tuß tùßng chßt và 4 ngß i khác bß thßng. Xong nhißm vß, ngß i chißn sĩ thoát thân nhßng vì con sông Châu Giang trßc mßt. Cußi cùng ông cũng đßn xong nß nßc và sau đó đßc chính ngß i Trung Hoa, trßn trßng cho ông đßc nghìn thu bên cßnh 72 lißt sĩ trong cußc cách mßng Tân Hßi 1911, trên Hoàng Thßch Cßng, khói hßng miên vißn. Tên thßc dân thoát chßt nhßng cũng vß mßt lßi cßng cßm hßn ngß i Vißt Nam yêu nßc, còn thß gißi thì chßn đßng và kính phßc cháu con Hßng Lßc, bßt khußt anh hùng.

2 - HUYßn THOßi NGUYßn ÁI QUßc CHßt TRONG NHÀ TÙ HßNG KÔNG (1932) :

Cũng trong chuyßn dài vß Nguyßn Tßt Thành-Hß Chí Minh, huyßn thoßi đáng kß nhßt là vß Nguyßn Ái Qußc chßt trong nhà tù Hßng Kông vào cußi năm 1932, vì nghißn thußc phißn và bß bßnh lao. Vß này trßc sau, tß Hß Chí Minh, Nguyßn Lßng Bßng, Võ Nguyên Giáp cho tßi cß quan tuyên truyßn cßa VC, đßu nói là do Pháp phao tin đß làm hß uy tín Hß. Riêng vß lußt sß Frank Loseby, ngß i đßc Cßng Sßn Qußc Tß mßn đß bißn hß cho Hß, sau năm 1969 khi ‘bßc’ chßt, đã nói tin đó là có thßt, và do chính chßng bà ta tung ra, đß đánh lßc hßng mßt thám Pháp.

Cußi cùng, theo các sß gia, vißc Nguyßn Ái Qußc ‘giß chßt’ đßu theo ý Liên Xô, nhßm phßc vß nhu cßu chính trß. Vßi Nga, Nguyßn Ái Qußc chßt mßi có cß hßi đßa các cán bß khác lên thay thß và gßy đßng lßi đßng VC đã bß tan tác. Vßi Tây Phßng, khai tß con ngß i cßng sßn qußc tß chuyên nghißp, đß mßt bí danh mßi cßa Nguyßn Tßt Thành là Hß CHÍ MINH , đóng vai đißp viên tam trùng, đang cßn thißt tßi mßt trßn Vißn Đông sßp tßi. Tßt cß đßu nßm trong vòng bí mßt và có lß chßng bao giß tình báo Nga, chßu mß hß sß vß trên, dù Hß đã chßt thßt tß lâu rßi.

Nhßng mßi đây báo chí Trung Cßng lßi tung tin ‘ Vißc Hß Chí Minh ‘ chßt trong nhà tù Hßng Kông là thßt. Vì kß tß đó TC mßi đßm mßt ngß i Tßu chánh hißu vào ‘ thß vai ‘ cßa HCM, đßng thßi còn cài thêm vài trăm ngß i cùng bßn vào đßng , qua tên VN.. mà hßu quß ngày nay tß Trung ßng Đßng xußng tßi các Tßnh ßy, hßu hßt đßu là Tßu .. nên đâu có gì lß trßc vißc CSVN đã chính thßc bán nßc cho gißc, hißn đã trß thành ‘ mßt tßnh hay khu tß trß ‘ thußc lßnh thß Trung Hoa nhß Mßn Châu, Nßi Mông, Tây Tßng và Tân Cßng..

Nay qua dòng th ̣ s ̣ , góp nh ̣t nh ̣ng chuy ̣n đ ̣i, đ ̣ r ̣i t ̣ c m ̣ ch k ̣ l ̣i cho th ̣ gian vui. Nguyễn Du đã ôm b ̣ ng ̣ c g ̣ y x ̣ ng gi ̣ a tr ̣ i l ̣ ng gió, trên đ ̣ nh H ̣ ng Lĩnh nh ̣ng mu ̣n đ ̣i sau, ng ̣ i ta v ̣ n tìm đ ̣ n v ̣ i thi nhân, đ ̣ cùng c ̣ m thông chung manh áo l ̣ nh. Đ ̣ ng vào l ̣ ch s ̣ H ̣ ng L ̣ c cũng v ̣ y vì s ̣ h ̣ ng th ̣ nh, t ̣ n vong, th ̣ o kh ̣ u hay là chính th ̣ ng, đ ̣ u không qua kh ̣ i nh ̣ng dòng ch ̣ đá trên bia s ̣ .

Cho nên ngày nay, ta đ ̣ c câu chuy ̣n s ̣ v ̣ ng ̣ i trăm m ̣t Nguyễn T ̣ t Thành, cũng ch ̣ ng qua ch ̣ đ ̣ c l ̣ i nh ̣ng câu chuy ̣n k ̣ v ̣ v ̣ n n ̣ c, m ̣ nh ng ̣ i, khen chê, x ̣ ng t ̣ ng. Xuôi nam hay ng ̣ c b ̣ c, trong gió ngàn bay, nhìn ra bi ̣ n l ̣ ng, đâu đâu cũng th ̣ y chi ̣ n thuy ̣n c ̣ a chúa Nguyễn c ̣ng bu ̣ m l ̣ t sóng hay v ̣ ng ̣ a chân voi đ ̣ n đ ̣ p c ̣ a ng ̣ i anh hùng áo v ̣ i Nguyễn Hu ̣ danh tr ̣ n non sông. Nh ̣ng r ̣ i ngao ngán bi ̣ t bao, khi l ̣ c đ ̣ ng vào l ̣ ch s ̣ , đ ̣ ph ̣ i đ ̣ c nh ̣ng huy ̣n tho ̣ i gian đ ̣ i c ̣ a ‘bác’, làm cho h ̣ n v ̣ a gi ̣ n v ̣ a c ̣ i.

Qu ̣ th ̣ t, trong dòng l ̣ ch s ̣ VN, l ̣i h ̣ t nh ̣ng tên đ ̣i gian hùng gi ̣ t vua ph ̣ chúa nh ̣ Tr ̣ n Th ̣ Đ ̣ , H ̣ Quý Ly, M ̣ c Đ ̣ng Dung, Tr ̣ nh Ki ̣ m, Tr ̣ ng Phúc Loan, Phan Kh ̣ c Ho ̣ . đem so sánh, thì ch ̣ b ̣ ng m ̣ t c ̣ ng râu l ̣ th ̣ c ̣ a H ̣ mà thôi. Cũng nh ̣ nh ̣ng câu chuy ̣n v ̣ Nguyễn Ái Qu ̣ c gi ̣ ch ̣ t hay s ̣ b ̣ t tin c ̣ a Lý Th ̣ y, mãi cho t ̣ i khi s ̣ p m ̣ màn th ̣ chi ̣ n th ̣ hai, Nguyễn T ̣ t Thành m ̣ i đ ̣ c tái sinh qua cái tên H ̣ Chí Minh t ̣ năm 1939 cho t ̣ i bây gi ̣ , chung cu ̣ c ch ̣ là m ̣ t màn k ̣ ch, di ̣ n v ̣ m ̣ t con ng ̣ i t ̣ m th ̣ ng nh ̣ng đ ̣ c n ̣ i nh ̣ c ̣ duyên và s ̣ ph ̣ tr ̣ ng vô ti ̣ n khoáng h ̣ u.

Hi ̣ n nay các s ̣ gia đ ̣ u đ ̣ t nghi v ̣ n, v ̣ câu h ̣ i là t ̣ i sao đ ̣ ng lo ̣ t các cán b ̣ cao c ̣ p c ̣ a Đ ̣ng D ̣ ng Cong s ̣ n đ ̣ ng t ̣ M ̣ c Tu Khoa v ̣ , trong đó có Lê H ̣ ng Phong t ̣ đ ̣ ng b ̣ l ̣ , và k ̣ ch ̣ đ ̣ m theo m ̣ t thám Pháp là m ̣ t liên l ̣ c ng ̣ i Hoa? M ̣ t đ ̣ u khác cũng r ̣ t quan tr ̣ ng, đó là tài chính dùng nuôi quân, nh ̣ng H ̣ đã ôm tr ̣ n khi ̣ n cho Hoàng văn Hoan, Vũ Anh và nhi ̣ u k ̣ khác, đ ̣i đ ̣ n đ ̣ ph ̣ i nh ̣ vào ng ̣ i Qu ̣ c Gia mà s ̣ ng.

Đây cũng ch ̣ là m ̣ t ph ̣ n nh ̣ , tóm l ̣ c v ̣ cu ̣ c đ ̣ i c ̣ a Nguyễn T ̣ t Thành, qua huy ̣n tho ̣ i ‘xu ̣ t đ ̣ ng’ tìm đ ̣ ng c ̣ u n ̣ c, m ̣ t con ng ̣ i trăm tên, trăm m ̣ t, thay đ ̣ i hình đ ̣ ng và th ̣ đ ̣ n chính tr ̣ , đâu có khác gì loài t ̣ c k ̣ xanh xanh đ ̣ đ ̣ . Đó m ̣ i chính là ‘ s ̣ th ̣ t v ̣ cu ̣ c đ ̣ i H ̣ Chí Minh ‘, m ̣ t chuy ̣n dài không bao gi ̣ k ̣ t thúc dù ch ̣ đ ̣ CSVN có b ̣ gi ̣ c x ̣ p..

Vi ̣ t t ̣ Xóm C ̣ n H ̣ uy Di Tháng 7-2009

Hồ Chí Minh : công nhân trẻ mới

Tên: Hồ Chí Minh

Thị trấn: Hồ Chí Minh, 15 Tháng 7 Năm 2009 00:47

Hồ Chí Minh